

Số: 21... - 2024/SASCO-HĐQT

Tp.HCM, ngày 04 tháng 4 năm 2024.

BÁO CÁO

V/v “*Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024*”

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất;

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Tình hình vĩ mô:

Năm 2023 là một năm khó khăn đối với nền kinh tế toàn cầu. Đa số các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 tăng nhẹ so với dự báo đưa ra vào đầu năm nhưng vẫn thấp hơn so với tốc độ tăng trưởng năm 2022. Cạnh tranh chính trị, xung đột vũ trang, nguy cơ lạm phát tại các thị trường chủ chốt của Việt Nam vẫn tiềm ẩn, ... đã tác động mạnh đến doanh nghiệp và đời sống. Tuy nhiên, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, giải ngân vốn đầu tư công tăng cao so với năm 2022, xuất khẩu phục hồi trở lại, ... là những điểm sáng của kinh tế Việt Nam trong năm 2023 sẽ tạo đà tăng trưởng cho năm 2024 và các năm tiếp theo.

Theo Tổng Cục Thống kê, chỉ số CPI năm 2023 tăng 3,25% so với cùng kỳ năm 2022. Trong năm, chỉ số này được giữ ở mức cao trên 4% trong Quý 1/2023 và duy trì ổn định trong khoảng 3 – 3,5% trong những tháng tiếp theo.

Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân năm 2023 tăng 1,86% so với cùng kỳ năm 2022.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong năm 2023 đạt 6.232 nghìn tỷ đồng, tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước (năm 2022 tăng 20%), nếu loại trừ yếu tố giá tăng 7,1% (năm 2022 tăng 15,8%).

Năm 2023, khách quốc tế đến Việt Nam đạt 12,6 triệu lượt người, gấp 3,4 lần năm 2022, vượt xa mục tiêu 8 triệu khách quốc tế của năm 2023 nhưng chỉ bằng 70% năm 2019 – năm chưa xảy ra dịch Covid-19; số lượt khách Việt Nam xuất cảnh đạt 5 triệu lượt người, gấp 2 lần năm trước.

2. Hoạt động ngành hàng không và tình hình thị trường của Công ty:

2.1 Hoạt động ngành hàng không:



Tổng hành khách đi và đến năm 2023 bằng đường hàng không đạt 113 triệu lượt, dù tăng 14% so với cùng kỳ nhưng so với năm 2019 tổng lượng khách giảm 3%. Khách quốc tế đến Việt Nam bằng đường hàng không năm 2023 đạt 16 triệu lượt, tăng 167% so với năm 2022 nhưng vẫn giảm 22% so với năm 2019.

2.2 Cảng Hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất:

Tại Cảng Hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất sản lượng hành khách đi và đến năm 2023 đạt 41 triệu lượt, tăng 23% so với cùng kỳ (34 triệu lượt), tương đương so với năm 2019 (41 triệu lượt). Trong đó, lượng khách quốc tế đi và đến là 14 triệu lượt, tăng 129% so với cùng kỳ (6,2 triệu lượt), giảm 9% so với 2019 (15,6 triệu lượt); lượng khách nội địa đi và đến là 26 triệu lượt, giảm 5% so với cùng kỳ (28 triệu lượt), tăng 4% so với 2019 (25,6 triệu lượt).

2.3 Cảng Hàng không Quốc tế Phú Quốc:

Tại Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc, sản lượng hành khách đi và đến năm 2023 đạt 4 triệu lượt, giảm 24% so với cùng kỳ (5,6 triệu lượt), tăng 14% so với năm 2019 (3,7 triệu lượt). Trong đó, lượng khách quốc tế đi và đến là 0,6 triệu lượt, tăng 301% so với cùng kỳ (0,1 triệu lượt), giảm 16% so với 2019 (0,7 triệu lượt); lượng khách nội địa đi và đến là 3,7 triệu lượt, giảm 33% so với cùng kỳ (5,4 triệu lượt), tăng 20% so với 2019 (3,0 triệu lượt).

2.4 Cảng Hàng không Quốc tế Cam Ranh:

Tại Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, sản lượng hành khách đi và đến năm 2023 đạt 5,7 triệu lượt, tăng 48% so với cùng kỳ (3,9 triệu lượt), giảm 42% so với năm 2019 (9,8 triệu lượt). Trong đó, lượng khách quốc tế đi và đến là 2,4 triệu lượt, tăng 628% so với cùng kỳ (0,3 triệu lượt), giảm 62% so với 2019 (6,5 triệu lượt); lượng khách nội địa đi và đến là 3,3 triệu lượt, giảm 8% so với cùng kỳ (3,5 triệu lượt), tương đương so với 2019 (3,3 triệu lượt).

3 Tình hình hoạt động Công ty:

Bước sang năm 2023, ngành Hàng không nói chung và thị trường của Công ty nói riêng tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn thách thức không nhỏ do tác động hậu Covid, xung đột giữa Nga – Ukraine, Israel- Hamas. Thị trường và khách hàng trọng điểm của Công ty bị gián đoạn, các thay đổi hành vi trong chỉ tiêu của khách hàng tác động mạnh đến hoạt động SXKD của Công ty.

Bên cạnh đó, áp lực cạnh tranh trong các lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty ngay tại thị trường truyền thống cũng ngày càng gia tăng. Sản lượng hành khách mặc dù đã có sự hồi phục, nhưng thị trường quốc tế (chủ yếu là Trung Quốc), mảng đóng góp chính trong hiệu quả hoạt động của công ty vẫn chưa đạt như kỳ vọng.

Trước bối cảnh đó, SASCO đã áp dụng nhiều biện pháp như tối ưu hóa nguồn lực, tăng cường đầu tư vào công nghệ, nâng cấp cơ sở vật chất, chủ động thực hiện triển khai các phương án, giải pháp, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng để đạt được hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

4 Kết quả sản xuất kinh doanh:

Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao với kết quả như sau:

DVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	TH 2023	KH 2023	Tỷ lệ (%) TH/KH 2023
1	Tổng doanh thu thuần	2.762	2.363	117%
2	Tổng chi phí	2.428	2.089	116%
3	Lợi nhuận trước thuế	334	274	122%
4	Nộp ngân sách	100	65	154%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	1.889	1.565	121%

Trong đó:

- Tổng doanh thu năm 2023 đạt 2.762 tỷ đồng, tăng 17% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 334 tỷ đồng, tăng 22% kế hoạch.
- Nộp ngân sách năm 2023 đạt 100 tỷ đồng, tăng 54% kế hoạch.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2023 đạt 1.889 đồng/cổ phiếu, tăng 21% kế hoạch.

5. Tình hình tài chính:

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022	Tỷ lệ (%) 2023/2022
I. Tài sản ngắn hạn	1.401	1.203	116%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	292	214	136%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	475	435	109%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	163	204	80%
4. Hàng tồn kho	344	252	137%
5. Tài sản ngắn hạn khác	127	98	130%
II. Tài sản dài hạn	848	840	101%
TỔNG TÀI SẢN	2.249	2.044	110%

I. Nợ phải trả	765	518	148%
1. Nợ ngắn hạn	764	518	148%
2. Nợ dài hạn	1	1	145%
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	1.484	1.526	97%
1. Vốn chủ sở hữu	1.484	1.526	97%
TỔNG NGUỒN VỐN	2.249	2.044	110%

Các chỉ số tài chính	2023	2022
1. Cấu trúc vốn và tài sản		
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	62%	59%
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	38%	41%
Tổng nợ / Nguồn vốn	34%	25%
VCSH / Nguồn vốn	66%	75%
Tổng nợ / VCSH	0,52	0,34
2. Tính thanh khoản		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,83	2,33
Hệ số thanh toán nhanh	1,38	1,84

Tổng tài sản vào ngày 31/12/2023 là 2.249 tỷ đồng, tăng 10% so với năm trước. Trong đó, tài sản ngắn hạn là 1.401 tỷ, tăng 16% chủ yếu do tiền và tương đương tiền tăng 36%; tài sản dài hạn là 848 tỷ, tăng 1%.

Cơ cấu tài sản có tài sản ngắn hạn chiếm 62% tổng tài sản, tài sản dài hạn chiếm 38%.

Cơ cấu nguồn vốn có vốn chủ sở hữu chiếm 66% tổng nguồn vốn, nợ ngắn hạn chiếm 34%. Tỷ lệ sử dụng đòn bẩy (D/E) ở mức 0,52 lần.

Các chỉ số thanh toán duy trì ở mức an toàn: hệ số thanh toán ngắn hạn là 1,83 lần và hệ số thanh toán nhanh là 1,38 lần.

Cơ cấu tài chính của Công ty được giữ ở trạng thái cân bằng khi tài sản ngắn hạn đảm bảo khả năng thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn. Các khoản tài chính dài hạn (tài sản cố định và các khoản đầu tư tài chính dài hạn) đều được tài trợ bởi nguồn vốn dài hạn, ổn định từ vốn chủ sở hữu, nhờ vậy rủi ro tài chính được hạn chế tối đa và an ninh tài chính được giữ vững.

6. Hoạt động đầu tư:

Năm 2023, Công ty đã cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất tại các điểm kinh doanh để nâng cao chất lượng dịch vụ và gia tăng trải nghiệm khách hàng.

Đối với các dự án đầu tư, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư như: bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng, xây dựng hàng rào bảo vệ đất, thuê các tổ chức nghiên cứu thị trường, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/khả thi và nhanh chóng hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết để công ty triển khai thực hiện các dự án.

7. Phát triển nguồn nhân lực:

Công ty luôn chú trọng xây dựng môi trường và văn hóa làm việc đa dạng, bình đẳng và dung hợp. Lực lượng lao động của Công ty đa dạng về lứa tuổi, giới tính, dân tộc, tôn giáo và trình độ chuyên môn. Tất cả các chính sách lao động đều hướng đến mục tiêu gia tăng gắn kết và phát triển con người. Trong năm 2023, thu nhập bình quân của người lao động đạt 26,7 triệu đồng/người, tăng 30 % so với năm 2022.

8. Nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng:

Công ty tiếp tục triển khai các hoạt động nghiên cứu hành vi tiêu dùng, tìm hiểu nhu cầu của hành khách, đánh giá trải nghiệm, không ngừng cải tiến chất lượng, ra mắt những sản phẩm dịch vụ mới với định hướng lấy khách hàng làm trung tâm. Cụ thể:

- Ra mắt Phòng chờ thương gia Prime tại Ga đi Quốc nội, Cảng HKQT Tân Sơn Nhất – phòng chờ mang đến trải nghiệm văn hóa khi đưa nghệ thuật hội họa vào phòng chờ thương gia, giới thiệu những tác phẩm hội họa độc đáo của những họa sĩ đương đại Việt Nam.
- Mở cửa Khu ẩm thực Food Village phong cách trẻ trung, món ngon, giá mềm nhất sân bay và vị trí thuận tiện ngay khu vực nhà giữ xe TCP sân bay Tân Sơn Nhất
- Cải tạo, nâng cấp nhà hàng 4 tầng tại Lazure resort and Spa thành Nhà hàng Casa Marina và Mini SASCO shop.

9. Triển khai dự án chuyển đổi số:

Năm 2023, SASCO bắt đầu triển khai chuyển đổi số toàn bộ các hoạt động kinh doanh và các quy trình quản trị của Công ty, đồng thời tiến hành song song kiện toàn và nâng cấp các hệ thống quản lý phù hợp với giai đoạn mới của thị trường. Bên cạnh việc từng bước ứng dụng công nghệ số, hệ thống đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng cũng được SASCO xây dựng và phát triển tương ứng nhằm đảm bảo các hệ thống quản trị doanh nghiệp thực hiện đúng chức năng, phục vụ đúng đối tượng, dữ liệu sẵn sàng, chính xác và tin cậy.

10. Trách nhiệm với cộng đồng xã hội:

Công đoàn chủ động, phối hợp đoàn viên thanh niên tiên phong xây dựng và triển khai công tác đền ơn đáp nghĩa, cộng đồng xã hội, chăm lo cho các mầm xanh và các hoạt động bảo vệ môi trường phát triển bền vững, cụ thể: Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, chăm lo các gia đình chính sách, người có công, ủng hộ Tết vì người nghèo, Xuân yêu thương tại Lâm Đồng, “Áo ấm cho em” tại Hà Giang; xây dựng 02 nhà tình thương trao tặng người dân khó khăn tại U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, ủng hộ 04 nhà tình nghĩa tại Tỉnh thừa thiên Huế trao 75 học bổng và Quyên góp sách “Thư viện xanh SASCO” cho các em trong Chương trình trao học bổng Ươm những mầm xanh tại các trường và địa phương Huế, Quảng Nam, Khánh Hòa, Long Thành Đồng Nai, Lâm Đồng, TP.HCM, Phú Quốc. SASCO đã thấp sáng niềm tin học tập cho các em học sinh, sinh viên trong những chương trình học bổng: Ươm những mầm xanh, Cùng con đi tiếp cuộc đời (đồng hành với Báo Thanh niên) và Cùng ngư dân thấp đèn trên biển (đồng hành với Báo Pháp luật), Tiếp sức Tân sinh viên đến trường (Báo Tuổi trẻ)..

Tổng kinh phí thực hiện các hoạt động cộng đồng xã hội năm 2023 là 1,5 tỷ đồng.

11. Thành tích đạt được năm 2023:

Năm 2023, SASCO tiếp tục được các cơ quan, tổ chức uy tín trong và ngoài nước, khách hàng sử dụng dịch vụ đánh giá cao và vinh danh các giải thưởng:

- Top 10 Doanh nghiệp phát triển bền vững tại Việt Nam do VCCI và Hội đồng phát triển bền vững Việt Nam chứng nhận.
- Top 10 Công ty bán lẻ uy tín nhất Việt Nam do Vietnam report vinh danh.
- Top 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam.
- Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam.

- Doanh nghiệp xanh TP. Hồ Chí Minh năm 2023. Thương hiệu Xanh.
- Top 5 doanh nghiệp tiên phong xây dựng giá trị đa dạng, công bằng và bao trùm
- Top 15 – Doanh nghiệp tiêu biểu có Nguồn Nhân Lực Hạnh Phúc khối Doanh Nghiệp Vừa

Các Thương hiệu nhánh được các tổ chức uy tín đánh giá, bình chọn thành tích xuất sắc:

- Phòng chờ Jasmine lounge chiến thắng Phòng chờ thương gia tốt nhất Châu Á 2023, do độc giả toàn cầu của Tạp chí PAX, chuyên trang đánh giá dịch vụ hàng không bình chọn.
- Năm 2023, năm thứ 4 liên tiếp L'Azure Resort & Spa đạt giải thưởng Agoda's Customer Review Awards. Trước đó, L'Azure cũng nhận được nhiều đánh giá tích cực, bình chọn từ du khách khắp thế giới mang lại những các giải thưởng trên nền tảng trực tuyến TripAdvisor, Booking.com. My tour.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2024

1. Kế hoạch kinh doanh 2024:

Các dự báo cho năm 2024 đều theo hướng kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng chậm lại so với năm 2023, kinh tế thế giới vẫn đang đối mặt với các bất ổn từ xung đột chính trị, các rủi ro của thị trường tài chính toàn cầu. Điều này kéo tăng trưởng của Việt Nam chậm lại mặc dù Việt Nam vẫn được xem là một trong những điểm sáng về tiềm năng phát triển kinh tế.

Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất vẫn là thị trường mục tiêu của SASCO.

Căn cứ vào kế hoạch sản lượng hành khách ước năm 2024 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam tại sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, sản lượng khách đi và đến ước 42 triệu lượt, bằng 104% so với năm 2023. Trong đó:

Sản lượng quốc tế ước 111% so với năm 2023, tương ứng 8,0 triệu lượt khách đi và 7,7 triệu lượt khách đến.

Sản lượng quốc nội ước 99% so với năm 2023, tương ứng 13,1 triệu lượt khách đi và 13,3 triệu lượt khách đến.

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

DVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ (%) KH 2024/ 2023
1	Tổng doanh thu thuần	2.762	2.903	105%
2	Doanh thu thuần SXKD	2.581	2.788	108%
3	Lợi nhuận trước thuế	334	343	103%
4	Nộp ngân sách	100	105	105%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	1.889	1.915	101%

Trong trường hợp tình hình thị trường thay đổi do bị ảnh hưởng bởi các trường hợp bất khả kháng từ các bất ổn kinh tế, chính trị trên thế giới làm ảnh hưởng đến hoạt động ngành, Công ty trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty được quyết định việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 phù hợp với tình hình thực tế.

2. Các giải pháp triển khai kế hoạch 2024:

Nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, Công ty định hướng và tập trung vào các giải pháp kinh doanh như sau:

a. Về kinh doanh:

- Hoàn tất quá trình chuyển đổi số song song với việc nâng cấp hạ tầng công nghệ sẽ nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị, tối ưu hóa quy trình kinh doanh, giảm thiểu thời gian và chi phí vận hành, gia tăng lợi thế cạnh tranh, nâng cao năng suất lao động.
- Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh doanh các hoạt động đang mang lại hiệu quả tốt, tối ưu hoá các nguồn lực; củng cố và giữ vững thị trường truyền thống sân bay Tân Sơn Nhất, đón đầu cơ hội phát triển tại nhà ga T3 Tân Sơn Nhất và Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành.
- Luôn theo dõi diễn biến thị trường, đặc biệt là thị trường quốc tế, phát triển những dự án kinh doanh mang tính tiên phong cập nhật thường xuyên và định kỳ các nhu cầu và thị hiếu của khách hàng, tạo ra sự khác biệt dịch vụ, hướng tới sự hài lòng cao nhất của khách hàng.
- Mở rộng kênh phân phối sản phẩm của công ty với định hướng phát triển thêm hoạt động ngoài lĩnh vực phi hàng không.

b. Về tài chính

Quản lý dòng tiền một cách hiệu quả đảm bảo phân bổ nguồn lực phù hợp với quy mô và đặc thù từng hoạt động.

Tăng cường kiểm soát nội bộ, kiểm soát chi phí, quản lý tốt công nợ.

c. Về quản trị nguồn nhân lực:

Tiếp tục đầu tư vào con người nhằm đảm bảo cho Công ty luôn có đội ngũ lãnh đạo, nhân viên tâm huyết, thu hút được lực lượng lao động trẻ, đề không ngừng sáng tạo, tiên phong dẫn dắt thị trường.

d. Đầu tư:

Công ty vẫn tập trung đầu tư các hạng mục cần thiết nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại nhà ga sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

Đối với các dự án bên ngoài sân bay, Công ty tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết để công ty sớm triển khai thực hiện các dự án.

Trên đây là Báo cáo của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về Kết quả hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024. Thay mặt Ban điều hành Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn sự ủng hộ của Quý cổ đông đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng SASCO. Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: PL&KSTT, VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hùng Cường



Số: 22 -2024/SASCO-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024.

BÁO CÁO

V/v “Quỹ thù lao, quỹ lương, tiền thưởng
Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023”

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất;
- Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/SASCO-ĐHĐCĐ-2023 ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ thù lao, quỹ lương, quỹ thưởng của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất trong năm 2023 như sau:

Nội dung	Phương án được ĐHĐCĐ thông qua ngày 18/4/2023		Thực hiện năm 2023		Đề xuất
	Mức chi	Nguồn chi	Mức chi	Nguồn chi	
Quỹ thù lao HĐQT, BKS	• Mức thù lao (đ/tháng) - TV HĐQT : 8.000.000 - TV BKS : 5.000.000	Chi phí SXKD	- TV HĐQT : 8.000.000 đ/tháng - TV BKS : 5.000.000 đ/tháng	Chi phí SXKD	Đề xuất ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Quỹ thù lao HĐQT (không bao gồm Tổng Giám đốc - thành viên HĐQT tham gia điều hành), Ban kiểm soát năm 2023 là 444.000.000 đồng. ✓
Quỹ lương, Ban kiểm soát	• Tiền lương (đ/tháng) - Trưởng BKS chuyên trách : 61.000.000 - Kiểm soát viên chuyên trách : 28.000.000	Chi phí lương	- Trưởng BKS chuyên trách : 61.000.000 đ/tháng - Kiểm soát viên chuyên trách: 28.000.000 đ/tháng	Chi phí lương	Đề xuất ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Quỹ lương Trưởng BKS chuyên trách, Kiểm soát viên chuyên trách năm 2023 là 1.051.818.182 đồng. ✓
Thưởng HĐQT & BKS	1,2% Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023	Lợi nhuận sau thuế	1,2% Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023	Lợi nhuận sau thuế	Đề xuất ĐHĐCĐ xem xét, thông qua quỹ thưởng HĐQT (không bao gồm Tổng Giám đốc - thành viên HĐQT tham gia điều hành) và Ban kiểm soát năm 2023 là 3.426.260.145 đồng. ✓

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Trân trọng cảm ơn. ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HẠNH

Số: 23 -2024/SASCO-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v “Thù lao/tiền lương, tiền thưởng
của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2024”

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất;
- Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2024 và yêu cầu công tác quản trị, giám sát trong năm 2024.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua mức thù lao/tiền lương và quỹ tiền thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2024 như sau:

1. Mức thù lao/ tiền lương

1.1 Mức thù lao Thành viên HĐQT, BKS

TT	Nội dung	Mức thù lao (VNĐ/người/tháng) (*)
1	Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị	8.000.000
2	Thù lao Thành viên Ban kiểm soát	5.000.000

(*): Mức thù lao trên áp dụng từ năm 2015 đến 2023.

1.2 Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên chuyên trách

STT	Nội dung	Mức lương (VNĐ/người/tháng)
1	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	63.000.000
2	Kiểm soát viên chuyên trách	28.000.000

Nguồn chi: Chi phí của Công ty

2. Quỹ thưởng Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Đề xuất quỹ thưởng của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát bằng 1,20% lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *h*



NGUYỄN HẠNH

Số: 24 - 2024/SASCO-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024.

TỜ TRÌNH

V/v “Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023”

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất;
- Nghị quyết 04-NQ/SASCO-ĐHĐCĐ-2023 ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Nghị quyết số 17-2023/NQ-HĐQT ngày 21/6/2023 của Hội đồng Quản trị v/v ký kết hợp đồng thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 với Công ty TNHH PwC Việt Nam;
- Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất cho năm tài chính 2023.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023 của SASCO đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Báo cáo tài chính tổng hợp đã kiểm toán năm 2023 của SASCO đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của SASCO với một số nội dung cơ bản như sau:

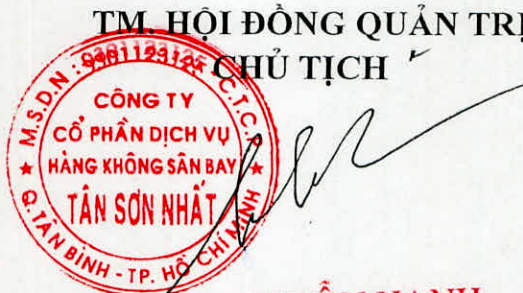
ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng tài sản	2.249.144.915.410
2	Tổng doanh thu	2.761.778.572.873
2.1	Doanh thu thuần SXKD	2.580.872.265.953
2.2	Doanh thu hoạt động tài chính	170.369.370.738
2.3	Thu nhập khác	10.536.936.182
3	Tổng chi phí	2.428.028.691.936
4	Lợi nhuận trước thuế	333.749.880.937
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	56.657.839.574
6	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(8.429.637.356)
7	Lợi nhuận sau thuế	285.521.678.719

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhân:

- Đại hội đồng cổ đông
- Lưu VT. P. PL&KSTT. P. TCKT



NGUYỄN HẠNH

Số: 25 -2024/SASCO-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024.

TỜ TRÌNH

V/v “Phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2023”

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất;
- Căn cứ Quy chế tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất;
- Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất cho năm tài chính 2023.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

DVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	TỶ LỆ	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2023		285.548.035.564
1.1	Lợi nhuận sau thuế còn lại các năm trước		26.356.845
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023		285.521.678.719
2	Lợi nhuận sau thuế được phân phối:		285.548.035.564
2.1	Trích lập các quỹ năm 2023	11,7%	33.406.036.411
	Trích quỹ khen thưởng	5,5%	15.703.692.330
	Trích quỹ phúc lợi	5%	14.276.083.936
	Trích quỹ thưởng HĐQT và BKS	1,2%	3.426.260.145
2.2	Chia cổ tức cổ đông (Tỷ lệ chi trả 1.826 đồng/ cổ phiếu)		243.683.187.660
	Đã chia cổ tức đợt 1 (Tỷ lệ chi trả: 800 đồng/ cổ phiếu)	8%	106.761.528.000
	Dự kiến chia cổ tức đợt 2 (Tỷ lệ chi trả: 1.026 đồng/ cổ phiếu)	10,26%	136.921.659.660
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giữ lại	0,63%	8.458.811.493
	Trong đó: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giữ lại do ghi nhận chi phí thuế thu nhập hoãn lại của khoản dự phòng công nợ Công ty Cổ phần hàng không Tre Việt		8.429.637.356

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời gian và triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2023 theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông.
- Lưu VT, P. PL&KSTT, P. TCKT.



NGUYỄN HẠNH